

Cạn duyên

Nguyễn Thị Minh Ngọc

Chưa tới ngày giỗ đầu của cha tôi mà bốn chị em tôi đều có bốn người đàn ông chân thành muốn tiến tới hôn nhân...

Chẳng ai mai, ai mối mà tự nhiên thành... Ai cũng nghi là do vong linh cha tôi phù hộ... Qua giọng điệu trao đổi, tôi có cảm giác là họ nội thoánng một chút gì không vui lắm. Dĩ nhiên, nếu do chính tay họ se được bốn mối duyên lành này thì họ sẽ thích hơn nhiều.

Cứ như là trùng số, một người bạn cũ của chị Sáu ở Na Uy viết thư giới thiệu anh Lễ đến nhà tôi để nhờ chị tôi đưa đi tham quan một số cảnh đẹp của thành phố... Vắn xe đạp cọc cạch như tự bao giờ, chị Sáu mượn thêm một chiếc xe đạp nữa của thằng Cu Nhí trong xóm để hai anh chị dong chơi qua các phố phường. Khi đã hơi thân, anh Lễ ngỏ ý nhờ chị Sáu tôi kiếm vợ giúp... Chị Sáu đưa anh đi gặp một số các cô gái trẻ trung hơn, bạo dạn hơn, xinh xắn hơn nhưng không ngờ cái vẻ ni cô của chị Sáu lại thu hút anh. Trước khi về nước, anh xin phép được tặng chị một chiếc xe Dream nhưng chị cương quyết từ chối. Chị vốn sợ tốc độ. Anh đề nghị làm lễ đính hôn và hẹn lượt qua sau làm đám cưới, chị cũng không cần. Chị muốn mai một cưới hỏi luôn một lượt. Lý do hết sức đơn giản là để bảo vệ tuổi thọ cho má tôi, rút kinh nghiệm từ cái chết của cha tôi sau lượt bốn chàng rể không thành.

Cũng với lý do đó, chị Năm nói với anh Khiết, út Mười nói với Minh và, tôi nói với Quân rằng ít ra cũng đợi mất tang cha tôi và tổ chức sống chung trong tương lai hết sức đàng hoàng rồi mới cho má biết.

Anh Khiết là giám đốc một nông trường ở cao nguyên. Má thằng Cu Nhí có chồng cưỡng bách lao động trên đó. Tới kỳ thăm nuôi, mấy đứa con đều bị bệnh, bản thân chị cũng bị ho lao nên chị nhờ chị Năm tôi đi thăm giùm. Ba thằng Nhí là người nổi tiếng quậy phá, gặp chị Năm, biết tình cảnh ở nhà, anh ngồi khóc thảm thiết tới độ anh Khiết và chị Năm tôi phải xúm lại dỗ dành. Và như thế, họ quen nhau rồi yêu nhau. Chỉ có một trục trặc là anh Khiết muốn chị cứ ở dưới thành phố làm việc rồi một tháng anh về nhà một lần hoặc chị lên. Chị thì sẵn sàng bỏ hết để lên non sống với người chồng tương lai. Anh lại càng không muốn đưa vợ về làm cùng cơ quan. Nông trường anh đang rất rối ren. Rất nhiều nhân viên của anh rước vợ lên sống, đã làm rối thêm. Anh lại là người đứng đầu, nên làm gương, ngừa trước hay hơn...

Còn út Mười quen Minh trong một kỳ thi lên lớp Anh văn, hai người được xếp ngồi cạnh nhau. Minh liếc bài nó, ngó thấy chỗ sai, kêu sửa, út Mười lì lợm nói kệ, cho nhớ... Hôm đi lấy bằng, lại gặp nhau, Minh đọc một thời "lý lịch trích ngang" của út Mười, nó trợn mắt hỏi: "Ừ, sao anh biết?". Minh nhún vai: "Nhờ thám tử điều tra. Tôi còn biết cô còn ba người chị cũng lớn tuổi nhưng chưa lập gia đình y như cô. Đọc cái truyện ngắn của chị Tám cô viết về bốn chị em lớn tuổi không chồng, không có người yêu, tôi nảy ra ý phải kiểm tra coi câu chuyện đó có thật bao nhiêu phần trăm. Chúng tôi cá nhau và tôi thắng cuộc vì đánh cá với tỷ lệ cao nhất".

Tôi biết Minh, Minh là người có tài. Sự thành công của Minh trong những bài viết về tình hình kinh tế trong nước hiện nay có được là do sự tự học và sự độc lập của Minh. nhưng trên tất cả là do một tấm lòng nhân ái... út Mười và Minh gặp nhau rồi yêu nhau do chỗ hai người đều tự tin nơi mình, không quy lụy ai. Họ cũng gặp nhiều khó khăn trong công việc nhưng không phải vì vậy mà những người không được họ chiều lòng không giao việc cho họ.

Quan hệ giữa hai người này làm chị Năm, chị Sáu và tôi đều vui. Chúng tôi đã quá lớn rồi, không có người yêu còn chấp nhận được, chớ bề gì út Mười cũng sáng sủa nhất mà, tính tình cũng chín chắn đàng hoàng, thậm chí khó khăn khi tiếp xúc với người khác phái.

Phần tôi thì muộn nhất trong bốn người nhưng rốt rồi cũng được yêu và yêu được. Rảnh, thấy có lớp học quay video tôi ghi tên đi học. Thấy tôi không có máy nhưng sáng dạ, chuyên cần, Quân thường cho mượn máy rồi giúp tôi tăng thu nhập bằng cách rủ đi quay những show thư, đám cưới, đám ma. Quân quay, tôi cầm đèn. Một vài phim tài liệu hay phóng sự ngắn của Quân, tôi cũng được Quân cho đi theo phụ, nếu rảnh. Hết đám ma này, đám cưới kia tới phim tài liệu nọ. Cho đến một ngày. Quân nói rất chân tình:

- Tại sao hai đứa mình không làm đám cưới?

Để chuẩn bị cho bốn cái tổ ấm tương lai, điều làm chúng tôi băn khoăn nhất là vấn đề nhà cửa. Anh Lễ về đây ở Hotel, anh Khiết ở nông trường, Minh chung phòng với mấy người bạn trai trong khu tập thể cơ quan, còn Quân ở tạm tại nhà một người bà con xa...

Và không trông mong được gì nơi căn nhà chúng tôi. Đó là một căn nhà vẹo xiêu, mục nát với tất cả ý nghĩa đầy đủ nhất của hình dung từ này. Chỗ ngủ của út Mười là miếng ván mục 2m x 0.8m kê làm balcony, đục sát balcony nhà đối diện mà bất cứ ai đi ngang qua cũng sợ rớt trứng đầu... Không phải chỉ khúc đó mà toàn căn nhà gỗ ván của chúng tôi đang báo động cấp mười về mối, một mọt, mọt và muỗi, rệp... Cho dù chúng tôi ra tay chống đỡ hết sức những con "quái vật" này nhưng không thể nào ngăn được chúng chuyển từ các nhà hàng xóm qua...

Căn nhà của chúng tôi lại được nằm trong một xóm lao động phức tạp... Nghèo có, giàu ngậm có, buôn lậu có, trí thức có, những người thất nghiệp về hưu có, gái bao có. Cả năm trời này đường cống thoát nước trong xóm bị bết, tổ trưởng hô hào đóng mỗi nhà vài ngàn để sửa nhưng nhà đóng nhà không... Với nhiều nhà cơm kiếm được từng bữa thì vài ngàn là con số quá lớn với họ. Thế nên lối đi của cả một xóm chỗ nào cũng ngập ngụa những nước làm cá, nước giặt đồ, nước vo gạo, nước rửa chén, rửa rau. Vậy mà giữa những vũng nước lầy xấp ấy lúc nào cũng có lúc nhúc trẻ con chơi và người lớn ngồi tán gẫu quanh những hàng quà vặt... Về mặt trẻ con thì xóm tôi "giàu có" vô cùng, đứa nào đứa nấy khôn lanh, già trước tuổi... Ngồi đối diện nhà tôi có thằng nhóc sáng nào cũng ló đầu sang balcony nhà tôi gọi: "Các cô ơi, dậy mà đi lấy... chông!".

Một trong những người bà con bên nội chúng tôi là làng khi ghé thăm:

- Tụi bay ở xóm này ế chồng là đúng. Ai mà dám rước tụi bay khi bay ở trong xóm như vậy.

Nói vậy cũng có phần oan cho cái xóm của tôi... Biết bao nhiêu cô gái trong xóm này chỉ bằng phân nửa tuổi chúng tôi đã làm vợ, làm mẹ. Má tôi cũng kịch liệt phản đối những ai cho là không ai dòm ngó tới chúng tôi vì gia đình này nghèo. Còn đóng được tiền sửa cống là gia đình tôi vẫn còn khá hơn năm mươi phần trăm dân trong xóm. Thế mà những cô gái trong năm mươi phần trăm ấy có gia đình đảng hoàng và những gia đình ấy bao giờ cũng sanh sôi nảy nở hơn mức nhà nước quy định nhiều. Họ thực hiện hết sức triệt để câu: "Được hào con, mất hào của". Như má Cu Nhí, thua tôi mười tuổi nhưng đã sinh tới bảy lần. Mỗi lần ba cu Nhí từ cái nơi cưỡng bức lao động về là nó lại có thêm đứa em. Hồi nó năm tuổi, út Mười kéo nó đi đóng vai một đứa trẻ Campuchia. Nó giao ước: "Ai hỏi phải nói con là con cô Mười, chứ đừng nói con là con của ba con". Cu cậu thờ dài thậm thụt: "Ba gì mà kỳ quá, cứ chui vô ở tù hoài". Thậm chí trong xóm có anh Thọ chuyên ngủ ngoài trời vì không có nhà - nếu mưa thì anh ta đứng - cũng có được một đời vợ. Trước đây nhà Thọ cách nhà tôi một căn, có người mai Thọ với một cô bị chồng bỏ, có một con riêng. Ráp với nhau xong, cô xúi bán căn nhà về quê. Xài hết tiền, cô đã có nhân tình mới, mời anh ra khỏi nhà. Thọ đi loanh quanh, rồi lại về xóm cũ. Ai có việc gì kêu thì anh đi làm. Tối anh có manh chiếu xin được và một mảnh vải trùm người. Thế "tương trợ" của xóm tôi. Những phần tử bất hảo đi gieo sự bất an cho nơi khác chứ tuyệt đối không đụng tới xóm nhà. Điều này không có nghĩa là xóm tôi luôn an toàn bởi thỉnh thoảng những băng của xóm khác vẫn tới hành nghề hoặc gây hấn với băng chủ nhà.

Cùng nỗi băn khoăn, bốn chàng rể tương lai cũng họp bàn cách rời nhà tôi đi nơi khác hoặc ít ra cũng kiếm được chỗ cho từng tổ ấm tương lai. Tiền bạc tương đối khá nhất là anh Lễ. Hướng của anh rất lý tưởng là kiếm một miếng đất rộng rãi ở ngoại ô, xây cất mới. Anh Khiết thì cho biết, giám đốc một nông trường được tiêu chuẩn xin nhà thành phố, anh sẽ xin, chắc được thôi nhưng có lẽ hơi lâu. Minh lại hơi phân vân giữa chuyện xin và xây nhà. Anh cũng thuộc diện xin nhà tập thể là có ngay, nhưng anh tâm sự anh không muốn những đứa con tương lai của anh và út Mười ở trong các khu chung cư hay tập thể. Phần tôi, chẳng hy vọng chút nào về khả năng kiếm tiền của Quân. Quân không có thói quen sắm sửa cho đời riêng tư những nhu cầu cần thiết. Tiền kiếm được đủ sống và giúp đỡ bạn bè, còn chuyện xin nhà thì anh ấy tuyên bố vô cùng thù ghét, "cứ như đi ăn cướp của người". Anh ấy cũng đồng ý với Minh là kẹt lắm mới chui vào chung cư... Anh ấy không chịu nổi tiếng ồn ào và sự thiếu không khí là hai thứ rất thừa thãi ở xóm tôi... Quân đã không muốn thì tôi đành đứng ra xin... Cơ quan tôi có hứa, bao giờ chuẩn bị lập gia đình cứ báo, họ sẽ lo cho chỗ ở.

Đêm đêm, trước khi vào giấc ngủ, chúng tôi thường vẽ vời với nhau về ngôi nhà trong tương lai. Đứa thích ngôi nhà có gác lửng, đứa mơ mỗi đứa được một phòng, đứa đề nghị bếp núc tráng men sạch bóng, đứa thèm có một balcony chắc chắn, đứa khoái đường hầm dẫn vô nhà không bề cống lúp súp nước như chúng tôi đang chịu đựng hôm rày...

Má tôi ngạc nhiên khi thấy chúng tôi như là trúng số chuẩn bị xây nhà. Vâng, cho đến giờ này, má tôi vẫn

chưa biết gì rõ ràng về bốn chàng rể quý trong tương lai. Chúng tôi vẫn cương quyết bao giờ có nhà rồi mới báo tin cho má tôi biết.

Một điều tôi có thể chắc chắn là đêm đêm trong khi chúng tôi ngủ thì má tôi vẫn thức. Một phần do cái khoảng hẻm trước nhà tôi như một "ngã tư quốc tế", có những băng đến đó vui chơi, ăn uống trò chuyện, đánh lộn, cãi lộn với nhau suốt đêm... Một phần do thời gian bị tra tấn, cấm điện vào tai, vào đầu... thần kinh của má tôi rất yếu và hiện tại má tôi đang bị bệnh mất ngủ kinh niên.

Có lẽ nên nói rõ đôi điều về má tôi. Sức khỏe của má tôi hiện nay rất mong manh. Nhiều người cứ tưởng má tôi sẽ ra đi trước ba. Chẳng gì má tôi cũng là người tù mấy năm ròng rã chuyển từ Khám Lớn qua cãng Bà Rá... Những đòn tra tấn độc hiểm rồi vùng nước độc rừng thiêng đã lưu hậu quả đến giờ. Cha tôi là người cứu má tôi ra khỏi tù. Đám cưới, sanh con xong má tôi hoạt động lại. Lại bị bắt, lại được chồng bảo lãnh ra, rồi lại vào, bảy lượt, năm lần tới độ anh kế của tôi cũng được sanh ra trong tù.

Cha tôi là một công chức từ thời Tây, ở ngành thú y chuyên chữa bệnh cho trâu bò, mèo, chó lại không khuyển được vợ nên phải lãnh một quyết định của nhà nước là không được ở tỉnh nào quá hai năm. Họ sợ má tôi lại tìm cách gây phong trào chống đối. Nhờ vậy chín anh em tôi mỗi người sanh một tỉnh, Bà Rá, Tân Uyên, Bà Rịa, Long Xuyên, Rạch Giá, Pleiku, Phan Thiết, Bình Tuy, Biên Hoà... Cũng nhờ vậy chuyện không an cư là điều mà chúng tôi đã được chuẩn bị từ lâu... Chúng tôi đã từng ở những căn nhà kháng trang nhưng cũng rất tồi tàn. Và chúng tôi sớm ý thức được rằng đó vẫn là nhà của người ta, những người ta trước và sau khi chúng tôi dọn đến...

Hơn nửa cuộc đời, mỗi đứa có được một chút tình yêu, được gặp những người đàn ông đàn hoàng, được mơ hảnh một căn nhà riêng như ý mình để ở. Và điều quan trọng nhất, chúng tôi muốn lập gia đình để má chúng tôi vui. Gần hết cuộc đời, má có được thư thái chút nào đâu. Bao nhiêu năm tù tội, lang thang hết tỉnh này đến tỉnh khác, sống trong những căn nhà tạm bợ và bây giờ hàng đêm, vẫn chập chờn giấc ngủ không yên trong tiếng lao xao của những băng nhóm sau khi đi "quậy" về, tụ tập trước nhà tôi tán dóc...

Khi giải phóng xong, vì phải đi nhiều tỉnh, hoạt động nhiều nơi nên má tôi không liên lạc được bạn xưa. Cái tỉnh má tôi ở lúc đó không cấp giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ cho má tôi với lý do cha tôi là công chức và anh tôi bị trưng dụng vào quân y khi vừa tốt nghiệp bác sĩ. Vào thành phố này, má tôi cứ phân vân không biết nên tới gặp lại bạn cũ hay không. Má nói: "Tụi nó ngon rồi thì phải tới thăm mình, mình đi thăm ngược e không phải". Tụi tôi nói: "Có ai biết má ở cái hóc này đâu mà tới" để động viên má đi, má lại e ngại không biết bạn xưa có còn nhớ.

Có lần đọc báo, thấy cáo phó một người quen, má tôi ngậm ngùi: "Tội nghiệp cái chị Năm Lê này hết sức. Chị giỏi lắm. ở trong tù, chị soạn nhiều tuồng hay, soạn cả tuồng Tàu rồi nhảy ra đóng luôn. Trong mấy trăm nữ tù, chỉ chọn má đóng vai Bàng Quý Phi. Lốp xử án, má vừa khóc vừa ca, chỉ đóng vai Tống Nhân Tôn, ngồi ngó quên cả đập bàn dọa nạt... ". Nhờ tôi chờ đến đám tang di Năm Lê đó, má tôi mới gặp lại bạn quen... Mấy bà già chìa ra cuốn "Những năm tháng ngục tù", trách móc má tôi: "Sao bây giờ mày mới ló mặt ra...? ở mấy trang cuối này, coi tụi tao ghi về mày nè: "Năm Nhỏ: không liên lạc được".

Mấy bà già dặn tôi thỉnh thoảng phải đưa má tôi đến nhà các bà chơi. Bà nào cũng ở trong những ngôi nhà tuyệt đẹp. Tôi về tả lại cho ba người kia. Thế là bốn đứa cãi nhau nên xây nhà giống như mẫu nhà bà Lưu hay nhà của bà Huệ, bà Mai. Má tôi cứ la, tụi bây đừng như những người hùn mua vé số, chưa trúng độc đắc đã đánh nhau vì tranh cãi nếu trúng rồi mua xe hơi ai ngồi trước, ai ngồi sau. Hay như cái con nhỏ đội sửa trên đầu mơ đổi sửa lấy trứng, trứng nở ra gà, đổi gà lấy heo, đổi heo lấy bò, bò đẻ ra bê, rồi tưởng tượng bê con tung tăng nhảy múa đến độ sửa đồ lênh láng, tan rụi ước mơ. Những câu chuyện đó má tôi được nghe kể khi còn ở trong tù. Hồi còn nhỏ, má tôi chỉ được ông ngoại dạy chữ Nho. Còn vốn chữ Pháp và rất nhiều kiến thức má tôi học được do thời gian ở tù, được nhốt chung với nhiều người con nhà giàu, học trường Tây nhưng bỏ hết đi làm cách mạng...

Có lẽ cũng nên nói thêm một chút về hai họ của tôi. Họ ngoại tôi thì chết gần hết trừ một vài người đi tập kết về. Trong số những người chết vì lính Nam Hàn ở một xã nhỏ thuộc tỉnh Quảng Nam có đến hơn hai mươi người thuộc họ ngoại của tôi... Ông nội tôi gốc làm quan triều Nguyễn. Đến đời các chú bác tôi, một số người chuyển hướng kinh doanh. Cuộc nổi loạn đầu tiên của cha tôi là bỏ nhà ra Vinh, rồi sang Lào sống tự lập. Cuộc nổi loạn thứ hai là đám cưới má tôi, một "con tù Bà Rá" - nói theo cách gọi khinh khi của gia đình bên nội.

Hình ảnh gây ấn tượng nhất cho tôi về họ nội qua những mẩu chuyện kể của má tôi là khi cha tôi đưa má tôi về ra mắt với nước da vàng ệch của người bị bệnh sốt rét rừng, má vừa chạm môi vào tách trà của ông nội rót cho bà o đã nhanh tay chụp lấy chiếc tách đem tráng nước sôi cất đi. Má nói, bà dốt ghê, ai lại tin là vi trùng sốt rét lại truyền đi bằng đường miệng.

Họ nội không thích cả gia đình chúng tôi, có lẽ vì ở chúng tôi toát ra sự thanh thản, phong lưu theo kiểu những người nghèo, còn ở họ lại tràn ngập một nỗi bất an khôn cùng của những người giàu có. Một bà o ruột, giàu hàng mấy trăm lượng, khi gia đình chuẩn bị đi xuất cảnh, vào thành phố này khám sức khỏe và đợi chuyến bay, sợ tốn tiền khách sạn, gắng gỏi tới ở một tháng rông trong cái ổ chuột xóm tôi.. Má tôi vì lịch sự nấu nướng cho họ ăn nhưng nói thẳng với bà - Không phải vì mong cô gởi quà về mà tôi lo cho cô đâu. Chỉ mong cô đừng quên cái tình của cô với một người anh bệnh hoạn là chồng tôi.

Ngày lên máy bay, bà bỏ lại nhà tôi chiếc áo túi rách và tặng cha tôi năm mươi đồng. Năm mươi đồng lúc đó ăn được hai bát phở loại trung bình. Ai cũng trách cha tôi sao nhận làm gì. Ông chỉ cười:
- Nó là em tôi, hồi nhỏ nó hào phóng lắm. Từ lúc làm dâu nhà giàu nó đã biến thành một con người khác.

Sự đam mê đồng tiền của bà khiến chúng tôi hãi sợ chuyện làm dâu nhà giàu. Chúng tôi càng không hào hứng lắm với những người đàn ông do họ nội làm mai như một cách ban phước của họ. Và họ càng phẫn nộ hơn khi bốn cô gái ế chồng nhà tôi tự nhiên lại được bốn người đàn ông đẹp từ hình thức đến tâm hồn như ở trong những giấc mơ tuyệt vời, bước ra ngỏ lời xin cưới.

Bốn người đàn ông quá lý tưởng khiến chúng tôi cứ e sợ không biết có phải là một trò đùa của số mệnh như những lượt trước kia. Nỗi nghi ngờ ấy, dần dần bỗng hoá thành sự thật.

Người ra đi đầu tiên là Minh. Minh chết do một tai nạn giao thông. Đôi mắt mở trừng trừng như trối lại một điều gì. Trước đó mấy ngày, tên của Minh đang được mọi người nhắc tới vì một loạt bài báo nói lên một số bí mật mà nhiều người muốn giấu. út Mười đang hoá trang trên sân khấu lâu ba thì điện thoại ở tầng trệt gọi báo tin... Sau đó nó vẫn phải lết lên mấy tầng lầu để dọn một mớ gòn vải trong người, đóng vai một bà mập béo đi tìm lại vòng eo của mình trong một vở hài kịch vì không ai thay kịp. Chết hài đêm đó của nó có pha một chút khùng điên. Khán giả cảm được một điều gì đó khi vai mụ béo đột nhiên khóc cười lồng lộn...

Người chào vĩnh biệt chúng tôi kế đó là anh Khiết... Anh để lại một bức thư dài nói rõ lý do phải ra đi. Lòng tự trọng khiến anh không thể sống khi đã không quản lý nổi những người phụ tá của anh. Họ đã tàn sát những khu rừng. Ngoài việc thất thoát hàng tỷ đồng của Nhà nước và các cơ quan bạn, còn thêm những hậu quả nặng nề, làm tan nát thêm những làng dân tộc quanh đó, sau những trận bão rừng... Những dòng cuối anh dành riêng để xin lỗi chị Năm, anh đã không đem được hạnh phúc tới cho chị và cũng là cho anh như anh hằng mong ước... Anh cũng xin được chôn xác trên cao nguyên. Chị Năm đi một mình vì sợ má tôi nghi. Thằng Cu Nhí xin đi theo chị Năm lên cao nguyên để thăm cha nó. Nó nói với tôi như một người lớn:
- Bè nào ông cũng là ba của con.

Quân cười vào mặt tôi khi thấy tôi lo sợ quá đáng mỗi lần anh phóng xe nhanh. Anh nói chắc chắn anh không dễ bị xe đứt thắng như Minh, nếu có phải chết, chắc anh sẽ chọn cho mình một tư thế khác.

Sau hai đám tang đó, tôi và chị Sáu nằm im trong lúc chị Năm và út Mười vẫn tiếp tục trao đổi về cái nhà:
- Anh Minh nói em đi diễn về khuya, ráng kiếm một khu an toàn hơn mà ở. Enh cho ảnh biết xóm mình đi giựt xe nơi khác thì có nhưng không bao giờ giựt của người trong xóm mà ảnh không tin. ảnh còn dặn em khi xây nhà nhớ kiếm một khoảng trống trồng hoa hay lá gì cũng được. ảnh thích loại cỏ tóc tơ, thích dây tơ hồng, thích dây cát đằng rủ hoa làm rèm che nắng...
- Anh Khiết thì dặn, nếu có điều kiện nên làm nhà cây. ở nhà cây mát hơn nhà gạch. Chị nói sợ rệp, ảnh mới dẹp mòng làm nhà cây.

Má tôi cứ hỏi:

- Sao lâu quá không thấy thằng Khiết với thằng Minh ghé chơi. Thôi thì cho là thằng Khiết kẹt trên rừng còn thằng Minh biết đâu đang chuẩn bị đám cưới với cô nào. Bây coi chừng chớ tao thấy lúc này có nhiều đứa con gái tốc chiến tốc thắng lắm chớ đâu rề rề như tụi bây. Ngó nội quanh xóm này thì đủ thấy. Con Năm Chấn mới ngày nào còn ngồi trước nhà mình chơi đánh bài ăn dây thun, giờ đã đi bán bia ôm, nói tiếng Anh lố bốp..

Những tấm bưu thiếp của anh Lễ gởi từ nhiều nước cứ thưa dần. Anh đang làm việc cho Liên Hiệp Quốc nên
<http://tieulun.hopto.org> Trang 4

đi liên tục. Chúng tôi có báo cho anh hay về cái chết của anh Khiết và Minh. Suýt nữa má tôi đã đọc được lời chia buồn của anh Lễ gửi về. Trong lúc má tôi đi kiểm kính thì tôi đã nhanh tay xóa đi những dòng chữ chia buồn. Nhưng khi điện tín của mẹ anh Lễ đột ngột báo tin anh ấy đã cưới vợ bởi một sự ràng buộc nào đó thì chúng tôi không có nhà để giấu má tôi. Chính má tôi lại họp chị Năm, tôi và út Mười lại bàn chuyện dâu chị Sáu. Chúng tôi tin ở thần kinh vững vàng của chị nên vẫn báo cho chị hay. Chị Sáu lặng lẽ xin miếng ván về lập trang bàn thờ anh Lễ ở một góc nhà, chị coi như anh Lễ đã chết. Chiều chiều đều đặn thấp nhang và thì thào trò chuyện với anh. Có bữa chạng vạng, cúp điện, tôi nghe chị đứng vái mà rợn cả người:

- Anh cứ yên tâm, thế nào rồi tụi em cũng kiếm một xóm yên tĩnh hơn để an giấc hằng đêm. Nhưng gánh nặng xin nhà bây giờ chỉ còn đè lên vai con Tám.

út Mười vẫn chọc khán giả cười nôn ruột với những vai hài có nhiệm vụ làm tươi tắn vở. Chị Sáu lặng lẽ ban ngày ngồi may, lặng lẽ ban đêm vác mấy cuốn sách tiếng Pháp, tiếng Anh của cha tôi với mấy cuốn tự điển dày cui, vừa dịch, vừa đọc. Chị Năm cũng ghi tên vào lớp tiếng Anh do cơ quan chị tổ chức. Ông giám đốc thoáng thấy mặt chị cười ha hả: "Nó đã bỏ rồi, còn đi học làm chi?". Ông muốn nhắc tới anh chàng H.O dạo nào suýt dắt chị tôi đi. Cho tới giờ này anh ta vẫn chưa trả hết số tiền đã hứa cho chị tôi trước Tòa án quận Ba.

Còn tôi, sống với tâm trạng nơm nớp chờ án tử của Quân rơi xuống đầu tôi. Chúng tôi vẫn đi quay show thư, đám cưới, đám ma... dành dụm tiền để chờ có nhà rồi làm đám cưới. Tôi vẫn chẳng biết cách thức làm sao để có được nhà nhanh như nhiều người, chỉ biết đưa đơn rồi ngồi đợi như người ta mua vé số rồi chờ lượt trúng tới mình...

Một hôm, Quân hớn hờ tới rủ tôi, khoe show này trả cao lắm, hy vọng vào số tiền đã có để kiếm một chỗ ở tương đối mà làm đám cưới cho rồi. Người đặt hàng cầu kỳ đề nghị quay cảnh sinh nhật của cha anh ở Đà Lạt với những thắng cảnh nổi tiếng nơi đây. Đằng sau cuốn băng là những lời chửi rủa nhau hết sức tột tộ của những người con, cháu muốn độc quyền việc phụng dưỡng ông già với hy vọng sẽ được lượng đô-la rớt về nhiều hơn...

Gần cuối chuyến đi quay ở một thác nước cao. Nén không nổi nữa, các phe đã làm rớt bộ mặt thương yêu nhau khi thâm vào máy mà hậm hực ném ra những lời chửi xiên, chửi xéo nhau... Trong lúc mọi người đi ăn cơm, tôi và Quân ngồi nói chuyện với ông già bên bờ suối vì quay xong rồi, họ quên băng ông. Tôi phải đi lấy bánh mì mang đến cho ông nhưng ông chỉ ăn được phần ruột bánh mềm bên trong. Ông già vừa kêu chỉ thèm được liếng cuốn băng xuống dòng thác đang cuộn cuộn dưới kia thì người con trai trưởng của ông tới yêu cầu Quân xóa đoạn cô cháu gái phát biểu lên án anh ta. Cô cháu có mặt liền bảo vệ lời phát biểu của cô, đồng thời yêu cầu xóa đoạn cô chú Bảy nói xấu cô... Thế rồi các phe rầm rập kéo tới giành giật chiếc máy của Quân. Quân nghe lời ông già không đưa cho một ai. Và anh lùi bước, hụt chân. Tôi hét lên một tiếng thấu trời khi người yêu của tôi, người chồng sắp cưới của tôi, người rể tương lai còn sót lại của gia đình tôi rơi xuống thác!

Quân không chết mà nằm liệt một chỗ vì bị gãy cột sống. Có một vấn đề gì đó trong não anh nên anh quên sạch chữ. Mỗi khi có nhu cầu người phụ giúp, anh chỉ sử dụng được hai chữ "Đám cưới, Đám cưới" Tôi đã chứng kiến một người đàn bà bị tai biến mạch máu não, cần ăn cơm, bà nói: "Đi chợ! Đi chợ". Hình như suốt quãng đời trước kia của bà, đi chợ là điều bà quan tâm nhất. Còn đám cưới, tưởng đâu chỉ là khát vọng của bốn chị em tôi thôi, không ngờ lại truyền động cho Quân trong hai chữ cuối cùng.

Từ nhà thương ra, tôi xin phép má tôi và thân nhân Quân cho tôi được mang anh về nhà. Anh sống với chúng tôi một tháng thì mẹ anh ở quê ra đón anh về quê vì sợ anh không chịu nổi tiếng ồn và sự ô nhiễm của xóm tôi. Chuyến đưa anh về quê có mẹ anh và tôi. Chuyến về thành phố lại chỉ có một mình tôi và những người buồn than, củi trên một toa xe lửa buồn thảm. Vọng bên tai tôi hai chữ "Đám cưới! Đám cưới!" của Quân khi tạm biệt, như một điệp khúc tóc tang...

Sau đó, cũng có nhiều người đàn ông muốn đến với bốn chị em tôi, nhưng chẳng đám nào thành. Khó biết bao khi yêu được một người đàn ông và càng khó vô cùng khi có thể chung sống được với nhau trong một thời gian nào đó. Họ nội vốn không ưa cái nghề của út Mười mà họ cho là "xướng ca vô loài", không ưa cái trò viết lách của tôi mà họ nghĩ là cái nghiệp vạ vào thân. Họ vẫn cho cái chuyện bốn đứa chúng tôi lấy được chồng là một cái nhục chung cho gia tộc. Sau những gắng gỏi mỗi mai của họ cho chúng tôi đều thất bại, họ nguyện rửa rắng đường hôn nhân của chúng tôi sẽ bị triệt ám bởi Khiết, Lễ, Quân, Minh...

Một người rể hụt trước đây của nhà tôi là Ngọc. Sau những ngày sống chung không yên ổn với cô gái đã một thời xin phép làm em gái tôi, nay Ngọc đề nghị được tổ chức đám cưới với tôi. Khi tôi bảo đã có chồng, Ngọc

tưởng tôi đùa nên rước mẹ từ miền Trung vào và cả hai mẹ con đều hốt hoảng trước cảnh tượng năm người phụ nữ nhà tôi kể khóc, người cười.

Chị Sáu hỏi anh biết chuyện ông thần ve chai chưa? Một trăm năm đầu tiên bị nhốt trong vỏ chai, ông hứa sẽ cho ai giải thoát ông được hưởng tất cả vàng ngọc trên thế gian. Một trăm năm kể ông hứa trao toàn bộ quyền lực lớn nhất nhưng vẫn không một ai nhận lời. Sau đó, ông nguyện giết chết ai dám giải thoát cho ông...

Má tôi xin lỗi hai mẹ con Ngọc về thái độ bỡn cợt của chúng tôi, rồi xin phép đưa hai người ra đường lớn, tránh ngã có cống sục.

Bây giờ, ban đêm, sau một ngày làm việc mệt mỏi, chúng tôi lặng lẽ nằm cạnh nhau, nghe những tiếng lao xao suốt đêm của những băng nhóm nhậu nhọt bàn cãi chuyện đời, cảm được bước đi những con rệp từ các hàng xóm bò qua chuyển động trên thân thể mình, thỉnh thoảng có tiếng rơi lổm bổm của những thanh xà mục xuống hồ nước phía sau... Tôi nhớ tiếng thở dài của thằng Cu Nhí: "Bè nào ông cũng là ba của con". Bè nào nơi đây cũng là xóm của chúng tôi. Chúng tôi không còn nghĩ tới căn nhà đẹp để nào đó không tương lai nữa. Chúng tôi như những dòng suối cạn nguồn, không chờ đợi một ai.

Hôm giáp năm ba tôi ngồi soạn những hộp giấy chất đầy trên căn gác mục nhà tôi, tôi tìm thấy một cái ví của ba tôi, trong đó có tờ giấy cho phép nghỉ hưu của chính quyền cách mạng sau một thời gian lưu dụng, có tờ 50 đồng của o tôi cho trước giờ lên máy bay đi Mỹ và tấm hình má tôi hồi còn trẻ, đẹp xuất sắc hơn bốn đứa bây giờ. Má tôi vẫn chưa hay biết gì về cái chết của Khiết và Minh. Bà xuống tóc để cầu duyên cho bốn đứa tôi. Bà không hề biết rằng hạnh phúc đối với chúng tôi bây giờ không còn là mơ được gặp một người đàn ông nào đó thương, hiểu và cưới mình nữa, mà là sức khỏe và niềm an ủi của má chúng tôi.

Ngày tiếp ngày, đêm tiếp đêm, chị Năm vẫn hị hụi đi làm, chị Sáu vẫn lặng lẽ may, út Mười duyên dáng trong những vai chộc gheo cho người ta cười. Tôi vẫn đi dạy và thỉnh thoảng viết những câu chuyện mong sẽ có người vui khi đọc. Chúng tôi sống an phận mình trong một khoảng đời riêng đã cùng kiệt duyên phận.